

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG CỦA NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH CHÍNH SÁCH THU HÚT, ĐẪI NGỘ, ĐÀO TẠO ĐỐI VỚI BÁC SĨ TẠI CÁC CƠ SỞ Y TẾ CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC GIAI ĐOẠN 2025-2030

Quy định tại Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND	Nội dung của dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo đối với bác sĩ tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2025-2030	Lý do thay đổi, bổ sung, bãi bỏ
I. Tên gọi của Nghị quyết		
1. Tên gọi: Nghị quyết Quy định chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 - 2025 và định hướng đến năm 2030	1. Tên gọi: Nghị quyết Quy định Chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo đối với bác sĩ tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2025-2030	- Các nội dung thuộc Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND chỉ áp dụng đối với bác sĩ. Vì vậy, điều chỉnh lại tên gọi của Nghị quyết cho phù hợp. - Thay đổi về thời gian thực hiện của Nghị quyết thành giai đoạn 2025-2030
II. Căn cứ pháp lý		
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; - Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp	- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025; - Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp	Cập nhật, bổ sung thêm các căn cứ pháp lý: - Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025; - Luật Ban hành văn bản quy phạm

luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; - Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; - Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019; - Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân ngày 30 tháng 6 năm 1989; - Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009; - Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; - Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; - Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;	luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; - Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; - Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019; - Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân ngày 30 tháng 6 năm 1989; - Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;	pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; - Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023; Đưa ra khỏi dự thảo Nghị quyết các căn cứ pháp lý hết hiệu lực: - Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ. - Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Cập nhật căn cứ pháp lý mới:
--	--	---

- Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; - Thông tư liên tịch số 144/2007/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 05 tháng 12 năm 2007 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao hướng dẫn chế độ, cấp phát và quản lý kinh phí đào tạo lưu học sinh Việt Nam ở nước ngoài bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước; - Thông tư liên tịch số 206/2010/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 15 tháng 12 năm 2010 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số	- Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; - Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; - Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; - Thông tư liên tịch số 144/2007/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 05 tháng 12 năm 2007 của Liên Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao hướng dẫn chế độ, cấp phát và quản lý kinh phí đào tạo lưu học sinh Việt Nam ở nước ngoài bằng nguồn vốn Ngân sách nhà nước; - Thông tư liên tịch số 206/2010/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 15 tháng 12 năm 2010 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số	- Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; - Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
---	---	--

144/2007/TTLT-BTC-BGĐĐT-BNG ngày 05 tháng 12 năm 2007 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao hướng dẫn chế độ, cấp phát và quản lý kinh phí đào tạo lưu học sinh Việt Nam ở nước ngoài bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước; - Quyết định số 122/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011-2020, tầm nhìn đến năm 2030; - Quyết định số 2992/QĐ-BYT ngày 17 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt kế hoạch phát triển nhân lực trong hệ thống khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn 2015 – 2020.	144/2007/TTLT-BTC-BGĐĐT-BNG ngày 05 tháng 12 năm 2007 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao hướng dẫn chế độ, cấp phát và quản lý kinh phí đào tạo lưu học sinh Việt Nam ở nước ngoài bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước; - Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; - Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 23/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; - Quyết định số 869/QĐ-BYT ngày 08/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt “Đề án Phát triển nguồn nhân lực y tế giai đoạn 2023-2030, định hướng 2050”	- Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; - Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 23/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; - Quyết định số 869/QĐ-BYT ngày 08/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt “Đề án Phát triển nguồn nhân lực y tế giai đoạn 2023-2030, định hướng 2050”. Đưa ra khỏi dự thảo Nghị quyết do hết hiệu lực: - Quyết định số 122/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng
--	--	--

		Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011-2020, tầm nhìn đến năm 2030; - Quyết định số 2992/QĐ-BYT ngày 17 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt kế hoạch phát triển nhân lực trong hệ thống khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn 2015 – 2020.
Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này quy định chính sách thu hút, đào tạo và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 - 2025 và định hướng đến năm 2030.	Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định chính sách thu hút, đào tạo và đào tạo đối với bác sĩ tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2025-2030.	
Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa IX, kỳ họp thứ chín thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 26 tháng 12 năm 2019. Nghị quyết này thay thế các quy định về chính sách thu hút, đào tạo và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước được quy định tại Nghị quyết số 17/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân	Điều 2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về chính sách thu hút, đào tạo và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 - 2025 và định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định về chính sách thu hút, đào tạo và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 - 2025 và định hướng đến năm 2030.	

dân tỉnh Bình Phước quy định chính sách khuyến khích, hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng và thu hút nhân lực chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Bình Phước./.		
	Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện. <i>Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa X, kỳ họp thứ ... thông qua ngày... tháng... năm 2025 và có hiệu lực từ ngày....tháng...năm.../.</i>	
III. Phần Quy định kèm theo Nghị quyết		
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định đối tượng, điều kiện, chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 - 2025 và định hướng đến năm 2030.	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định đối tượng, điều kiện, chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo đối với bác sĩ tại cơ quan Sở Y tế, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế, Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố, Trạm Y tế xã, phường, thị trấn và tương đương, bác sĩ thuộc ngành Y tế công tác tại Trạm Y tế quân dân y (sau đây viết tắt là cơ sở y tế công lập) trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2025-2030.	Quy định cụ thể các cơ quan, đơn vị nào bác sĩ công tác thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết.

Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Thu hút nhân lực y tế a) Bác sĩ đa khoa hệ chính quy có bằng tốt nghiệp loại trung bình khá trở lên; b) Bác sĩ chuyên khoa cấp I, bác sĩ chuyên khoa cấp II, thạc sĩ y học, tiến sĩ y học, giáo sư y học.	Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Thu hút bác sĩ a) Bác sĩ đa khoa (bác sĩ y khoa) hệ chính quy có bằng tốt nghiệp loại trung bình khá trở lên; b) Bác sĩ y học dự phòng có bằng tốt nghiệp loại trung bình khá trở lên để bố trí công tác tại Trạm Y tế xã, phường, thị trấn; c) Bác sĩ chuyên khoa cấp I, thạc sĩ các chuyên ngành y học (có bằng tốt nghiệp đại học là bác sĩ), bác sĩ nội trú, bác sĩ chuyên khoa cấp II, tiến sĩ y học, giáo sư y học; d) Chính sách thu hút bác sĩ không áp dụng đối với các bác sĩ đã từng có thời gian công tác tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước nhưng đã nghỉ việc, chuyển công tác ra ngoài tỉnh, ra khỏi ngành Y tế; các bác sĩ đã được	- Thay đổi tiêu đề - Bổ sung thêm cụm từ bác sĩ y khoa vì trên thực tế một số bác sĩ được cấp bằng bác sĩ y khoa. - Điểm b khoản 1 bổ sung thêm đối tượng thu hút là “Bác sĩ y học dự phòng có bằng tốt nghiệp loại trung bình khá trở lên để bố trí công tác tại Trạm Y tế xã, phường, thị trấn”, lý do: Việc thu hút bác sĩ đa khoa tại y tế cơ sở trong những năm qua gặp nhiều khó khăn, do đó nhằm đảm bảo đủ số lượng bác sĩ cho Trạm Y tế cần thực hiện mở rộng đối tượng thu hút thêm bác sĩ y học dự phòng. - Điểm c làm rõ thêm đối tượng thạc sĩ các chuyên ngành y học nhưng có bằng tốt nghiệp đại học là bác sĩ và bổ sung thêm đối tượng bác sĩ nội trú. - Bổ sung điểm d để quy định cụ thể việc thu hút bác sĩ không áp dụng đối với các bác sĩ đã từng có thời gian công tác tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước nhưng đã nghỉ việc, chuyển công tác ra ngoài tỉnh, ra
---	--	---

2. Chính sách đãi ngộ bác sĩ, chuyên gia, chuyên khoa đầu ngành a) Bác sĩ công tác trong ngành y tế trên địa bàn tỉnh; b) Chính sách đãi ngộ đối với chuyên gia, cán bộ chuyên khoa đầu ngành: Là các cá nhân có trình độ chuyên môn, kỹ thuật sâu theo ngành, lĩnh vực được các cán bộ khoa học, kỹ thuật cùng ngành trong nước hoặc quốc tế suy tôn; những người là giáo sư y học, phó giáo sư y học, tiến sĩ các chuyên ngành y học, chuyên khoa cấp II các chuyên ngành y học”. 3. Đào tạo phát triển nguồn nhân lực y tế a) Công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan, đơn vị trong ngành Y tế Bình Phước (không cần phải nằm trong quy hoạch đào tạo mà căn cứ vào tình hình thực tế và nhu cầu đào tạo của đơn vị); b) Các sinh viên ngành y đa khoa đang học tại các Trường Đại học Y Dược trên toàn quốc có nguyện vọng về Bình Phước	hưởng chính sách đào tạo từ ngân sách của tỉnh. 2. Chính sách đãi ngộ bác sĩ, chuyên gia, chuyên khoa đầu ngành a) Bác sĩ công tác tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh; b) Bác sĩ chuyên khoa cấp I, thạc sĩ các chuyên ngành y học trở lên tại các cơ sở y tế, cơ sở giáo dục, đào tạo đến chuyển giao kỹ thuật, hỗ trợ công tác chuyên môn cho các đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh. 3. Đào tạo bác sĩ a) Công chức, viên chức đang công tác tại các cơ sở y tế công lập (không cần phải nằm trong quy hoạch, kế hoạch đào tạo mà căn cứ vào tình hình thực tế theo nhu cầu đào tạo của các cơ quan, đơn vị); b) Các sinh viên đang học ngành bác sĩ đa khoa (bác sĩ y khoa) hệ chính quy (6 năm) đang học tại các Trường Đại học công lập	khỏi ngành Y tế; các bác sĩ đã được hưởng chính sách đào tạo từ ngân sách của tỉnh. - Điểm a quy định rõ đối tượng bác sĩ công tác tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh; - Sửa đổi điểm b để phù hợp với thực tế việc chuyển giao kỹ thuật, hỗ trợ công tác chuyên môn - Bổ sung cụm từ “tại các cơ sở y tế công lập.” - Bổ sung, chỉnh sửa cụm từ ngành bác sĩ đa khoa (bác sĩ y khoa) hệ chính quy (6 năm) đang học tại các Trường
--	--	---

công tác; c) Các đối tượng đã tốt nghiệp phổ thông trung học có nguyện vọng tham gia đào tạo bác sĩ chính quy theo địa chỉ sử dụng và cam kết phục vụ lâu dài tại Bình Phước.	đào tạo khối ngành sức khỏe trên toàn quốc có nguyện vọng về Bình Phước công tác; c) Các đối tượng đã tốt nghiệp phổ thông trung học có nguyện vọng tham gia đào tạo bác sĩ đa khoa (bác sĩ y khoa) chính quy (06 năm) cam kết về Bình Phước công tác sau khi hoàn thành khóa học.	Đại học công lập đào tạo khối ngành sức khỏe. Lý do: + Để phù hợp với văn bằng được cấp của bác sĩ + Một số Trường đào tạo bác sĩ không có tên là Đại học Y Dược; đồng thời quy định việc đào tạo bác sĩ áp dụng đối với cơ sở công lập. - Chỉnh sửa cụm từ “có nguyện vọng tham gia đào tạo bác sĩ đa khoa (bác sĩ y khoa) chính quy (06 năm) cam kết về Bình Phước công tác sau khi hoàn thành khóa học.
Điều 3. Điều kiện, tiêu chuẩn 1. Thu hút nhân lực y tế a) Có tuổi đời không quá 40 tuổi (đối với bác sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I, thạc sĩ y học, bác sĩ nội trú), không quá 45 tuổi (đối với bác sĩ chuyên khoa cấp II, tiến sĩ y học), những trường hợp đặc biệt (chuyên gia đầu ngành, có nhiều kinh nghiệm) tuổi đời có thể trên 45 tuổi; b) Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, lý lịch rõ ràng; c) Có nguyện vọng và cam kết làm việc ít nhất trên 10 năm tại tỉnh Bình Phước và chấp hành sự phân công công tác của cơ quan có thẩm quyền. 2. Chính sách đãi ngộ đối với bác sĩ,	Điều 3. Điều kiện, tiêu chuẩn 1. Thu hút bác sĩ a) Có tuổi đời không quá 52 tuổi đối với nam, không quá 50 tuổi đối với nữ; b) Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, lý lịch rõ ràng; c) Có nguyện vọng và cam kết làm việc ít nhất từ 10 năm trở lên tại tỉnh Bình Phước và chấp hành sự phân công công tác của cơ quan có thẩm quyền. 2. Chính sách đãi ngộ đối với bác sĩ,	- Quy định độ tuổi đủ cam kết phục vụ ít nhất từ 10 năm trở lên theo độ tuổi nghỉ hưu. - Điều chỉnh để phù hợp với khoản a.

chuyên gia, cán bộ chuyên khoa đầu ngành: a) Chính sách đãi ngộ đối với bác sĩ: Là công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong phạm vi số lượng biên chế được cấp có thẩm quyền giao và theo định mức quy định của Bộ Y tế có bằng tốt nghiệp trình độ bác sĩ trở lên đang công tác trong ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước; b) Chính sách đãi ngộ đối với chuyên gia, cán bộ chuyên khoa đầu ngành: Là các cá nhân có trình độ chuyên môn, kỹ thuật sâu theo ngành, lĩnh vực được các cán bộ khoa học, kỹ thuật cùng ngành trong nước hoặc quốc tế suy tôn; những người là giáo sư y học, phó giáo sư y học, tiến sĩ các chuyên ngành y học, có trình độ chuyên khoa cấp II các chuyên ngành y học đang công tác tại các cơ sở y tế được xếp hạng đặc biệt, hạng I, hạng II thuộc các cơ sở y tế tuyến trên hoặc các cơ sở y tế chuyên khoa đầu ngành đến chuyển giao kỹ thuật cho các đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh”. 3. Đào tạo phát triển nguồn nhân lực y tế	chuyên gia, chuyên khoa đầu ngành a) Chính sách đãi ngộ đối với bác sĩ: Là công chức, viên chức, lao động hợp đồng có bằng tốt nghiệp trình độ bác sĩ trở lên đang công tác tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước. b) Bác sĩ chuyên khoa cấp I, thạc sĩ các chuyên ngành y học trở lên tại các cơ sở y tế, cơ sở giáo dục, đào tạo đến chuyển giao kỹ thuật hoặc được biệt phái, tăng cường đến hỗ trợ công tác chuyên môn cho các đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh. 3. Đào tạo bác sĩ	- Bỏ cụm từ “trong phạm vi số lượng biên chế được cấp có thẩm quyền giao và theo định mức quy định của Bộ Y tế”. Lý do: để phù hợp với việc thực hiện cơ chế tự chủ (bỏ biên chế), đồng thời phù hợp với tình hình thực tế sử dụng nhân lực của đơn vị, đặc biệt khi có các sự cố về y tế cần huy động mọi nguồn lực để xử lý (thiên tai, dịch bệnh...) - Điều chỉnh lại để phù hợp với thực tế công tác chuyển giao kỹ thuật, hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ. - Điều chỉnh cụm từ “Đào tạo bác sĩ” để phù hợp với đối tượng điều chỉnh.
--	--	---

a) Có đủ tiêu chuẩn theo quy định tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo; b) Có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt; c) Có nguyện vọng và cam kết phục vụ tại cơ quan, đơn vị ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo.	a) Có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của cơ sở tham gia đào tạo và các quy định của pháp luật; b) Có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt; c) Có nguyện vọng và cam kết phục vụ tại cơ quan, đơn vị ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo.	- Bổ sung cụm từ “điều kiện” và cụm từ “của cơ sở tham gia đào tạo và các quy định của pháp luật,” để phù hợp với thực tế tuyển sinh.
Điều 4. Chính sách thu hút bác sĩ Tùy thuộc vào tính cấp thiết nhu cầu bác sĩ và trình độ chuyên môn bác sĩ được thu hút mà các bác sĩ được hưởng khoản tiền trợ cấp một lần. Cụ thể như sau: 1. Chính sách thu hút 01 lần a) Bác sĩ có bằng tốt nghiệp loại trung bình khá: 100 lần mức lương cơ sở; b) Bác sĩ có bằng tốt nghiệp loại khá: 115 lần mức lương cơ sở; c) Bác sĩ có bằng tốt nghiệp loại giỏi: 135 lần mức lương cơ sở; d) Thạc sĩ y học, bác sĩ chuyên khoa cấp I, bác sĩ nội trú: 165 lần mức lương cơ sở; đ) Tiến sĩ y học, bác sĩ chuyên khoa cấp II: 235 lần mức lương cơ sở; e) Phó giáo sư: 300 lần mức lương cơ sở; g) Giáo sư: 400 lần mức lương cơ sở. 2. Các bác sĩ được thu hút để bổ trí	Điều 4. Chính sách thu hút bác sĩ Tùy thuộc vào tính cấp thiết nhu cầu bác sĩ và trình độ chuyên môn bác sĩ được thu hút mà các bác sĩ được hưởng khoản tiền trợ cấp một lần. Cụ thể như sau: a) Bác sĩ có bằng tốt nghiệp loại trung bình khá: 100 lần mức lương cơ sở; b) Bác sĩ có bằng tốt nghiệp loại khá : 115 lần mức lương cơ sở; c) Bác sĩ có bằng tốt nghiệp loại giỏi: 135 lần mức lương cơ sở; d) Thạc sĩ các chuyên ngành y học, bác sĩ chuyên khoa cấp I, bác sĩ nội trú: 165 lần mức lương cơ sở; đ) Tiến sĩ y học, bác sĩ chuyên khoa cấp II: 235 lần mức lương cơ sở; e) Phó giáo sư: 300 lần mức lương cơ sở; g) Giáo sư: 400 lần mức lương cơ sở.	- Bỏ khoản 2, khoản 3, lý do: Nhằm

công tác tại các đơn vị có tên sau đây được hưởng 100% chế độ thu hút theo quy định tại khoản 1 Điều này gồm: a) Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố (bao gồm Trạm Y tế xã, phường, thị trấn); b) Trung tâm Pháp y; c) Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; d) Bệnh viện Đa khoa tỉnh. 3. Các bác sĩ được thu hút để bố trí công tác tại các đơn vị y tế công lập còn lại trên địa bàn tỉnh được hưởng 50% chế độ thu hút theo quy định tại khoản 1 Điều này.		điều chỉnh bất cập của Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND, đảm bảo các bác sĩ được thu hút để bố trí công tác tại các cơ sở y tế công lập được hưởng chế độ thu hút 100%, không phân theo hệ điều trị, dự phòng, công tác quản lý nhà nước
Điều 5. Quyền lợi và nghĩa vụ của bác sĩ được thu hút 1. Quyền lợi a) Được bố trí làm việc phù hợp với chuyên môn, năng lực, sở trường tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập; b) Sau 03 năm công tác, nếu có nguyện vọng và đủ điều kiện đi đào tạo ở trình độ cao hơn thì được xem xét cử đi học và được hưởng các chế độ hỗ trợ đi học theo quy định hiện hành. Trường hợp do nhu cầu của đơn vị, có thể cử đi học sớm hơn, cơ quan có thẩm quyền xem xét từng trường hợp cụ thể.	Điều 5. Quyền lợi và nghĩa vụ của bác sĩ được thu hút 1. Quyền lợi a) Được bố trí làm việc phù hợp với chuyên môn, năng lực, sở trường tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập. b) Được cử đi đào tạo, bồi dưỡng nếu có nguyện vọng và đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật; thời gian đi đào tạo, bồi dưỡng được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành.	- Điều chỉnh điều kiện đi đào tạo theo quy định vì trên thực tế các bác sĩ được thu hút làm việc theo hợp đồng lao động, nên việc cử đi đào tạo phải được xem xét khi đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn quy định tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của cơ sở tham gia đào tạo, nhu cầu của đơn vị và các quy định của pháp luật;

2. Nghĩa vụ và trách nhiệm a) Chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, sự phân công, bố trí công tác của cấp có thẩm quyền và các quy định của cơ quan nơi công tác; b) Thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; c) Cam kết làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập với thời gian ít nhất trên 10 năm kể từ ngày nhận quyết định công tác.	2. Nghĩa vụ và trách nhiệm a) Chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, sự phân công, bố trí công tác của cấp có thẩm quyền và các quy định của cơ quan nơi công tác; b) Thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; c) Cam kết làm việc thời gian ít nhất từ 10 năm trở lên kể từ ngày nhận quyết định công tác.	Bỏ cụm từ “tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập” và quy định lại thời gian “từ 10 năm trở lên” Lý do: ngoài đơn vị sự nghiệp thì ngành y tế còn có cơ quan hành chính.
Điều 6. Xử lý vi phạm 1. Đối tượng tham gia chính sách thu hút phải bồi thường gấp 03 (ba) lần kinh phí đã hỗ trợ, nếu vi phạm một trong các trường hợp sau: a) Không chấp hành sự phân công công tác; b) Bị kỷ luật buộc thôi việc; c) Đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc; d) Chuyển công tác đến cơ quan, đơn vị khác ngoài tỉnh; đ) Kết quả công tác 02 năm liên tục bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ; e) Tự ý bỏ việc. 2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền quyết định bồi	Điều 6. Xử lý vi phạm 1. Đối tượng tham gia chính sách thu hút phải bồi thường gấp 05 (năm) lần kinh phí đã hỗ trợ, nếu vi phạm một trong các trường hợp sau: a) Không chấp hành sự phân công công tác; b) Bị kỷ luật buộc thôi việc; c) Đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc; d) Chuyển công tác đến cơ quan, đơn vị khác ngoài tỉnh; đ) Kết quả công tác 02 năm liên tục bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ; e) Tự ý bỏ việc. 2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền quyết định bồi	- Điều chỉnh mức bồi thường từ 03 lần thành 05 lần. - Không quy định công thức tính bồi thường, việc áp dụng công thức tính

thường kinh phí, đối tượng phải nộp đầy đủ kinh phí bồi thường theo quy định. 3. Trường hợp đối tượng tham gia chính sách thu hút phục vụ chưa đủ thời gian làm việc theo cam kết, mức bồi thường được tính theo phép tính như sau: $X = (3 \times M/T1) \times (T1 - T2)$. <i>Trong đó:</i> X: Mức đền bù; M: Tổng kinh phí đã cấp cho đối tượng; T1: Thời gian cam kết phục vụ (tính bằng tháng); T2: Thời gian đã phục vụ (tính bằng tháng). 4. Nếu hoàn trả không đầy đủ theo quy định thì bị xem xét kỷ luật theo quy định của pháp luật, bị khởi kiện tại Tòa án, đồng thời cơ quan, đơn vị thông báo bằng văn bản về địa phương nơi đối tượng thu hút đăng ký hộ khẩu thường trú và thông báo đến cơ quan, đơn vị đối tượng thu hút chuyển đến công tác hoặc công khai trên phương tiện truyền thông đại chúng.	thường kinh phí, đối tượng phải nộp đầy đủ kinh phí bồi thường theo quy định. 3. Trường hợp đối tượng tham gia chính sách thu hút phục vụ chưa đủ thời gian làm việc theo cam kết thì phải bồi hoàn số tiền đã được hỗ trợ tương ứng với tỷ lệ thời gian cam kết phục vụ trừ đi thời gian đã công tác. 4. Nếu hoàn trả không đầy đủ theo quy định thì bị xem xét xử lý theo quy định của pháp luật, bị khởi kiện tại Tòa án, đồng thời cơ quan, đơn vị thông báo bằng văn bản về địa phương nơi đối tượng thu hút cư trú và thông báo đến cơ quan, đơn vị đối tượng thu hút chuyển đến công tác hoặc công khai trên phương tiện truyền thông đại chúng.	thực hiện theo quy định tương ứng với thời gian cam kết phục vụ và thời gian đã phục vụ. - Sửa cụm từ “hộ khẩu thường trú” thành “nơi đối tượng thu hút cư trú”. Lý do: Hiện nay đã bỏ hộ khẩu.
Điều 7. Chính sách hỗ trợ thu nhập hàng tháng Bác sĩ đang công tác trong ngành y tế tại tỉnh Bình Phước ngoài được hưởng chế độ lương theo ngạch, bậc và phụ cấp theo quy định còn được hỗ trợ thu nhập hàng tháng với các mức hỗ trợ như sau: 1. Đối với bác sĩ công tác thuộc hệ điều trị	Điều 7. Chính sách hỗ trợ thu nhập hàng tháng đối với bác sĩ 1. Bác sĩ đang công tác tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước ngoài được hưởng chế độ lương theo ngạch, bậc và phụ cấp theo quy định còn được hỗ trợ thu nhập hàng tháng với các mức hỗ trợ như sau:	

a) Bác sĩ: 02 lần mức lương cơ sở/người/tháng; b) Bác sĩ nội trú, thạc sĩ y học, bác sĩ chuyên khoa cấp I: 03 lần mức lương cơ sở/người/tháng; c) Bác sĩ chuyên khoa cấp II, tiến sĩ y học: 05 lần mức lương cơ sở/người/tháng; d) Giáo sư y học, Phó Giáo sư y học: 07 lần mức lương cơ sở/người/tháng. 2. Đối với bác sĩ thuộc đối tượng khác Được hưởng 50% mức hưởng theo quy định tại khoản 1 Điều này. 3. Đối với các bác sĩ công tác tại vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn ngoài mức hỗ trợ được hưởng theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này còn được hưởng thêm mức hỗ trợ 0,5 lần mức lương cơ sở/người/tháng. 4. Đối với bác sĩ đang trong thời gian được cử đi đào tạo, bồi dưỡng có thời hạn và được hưởng nguyên lương thì không được hưởng chính sách hỗ trợ thu nhập hàng tháng tương ứng với thời gian được cử đi đào tạo, bồi dưỡng.	a) Bác sĩ: 02 lần mức lương cơ sở/người/tháng; b) Bác sĩ nội trú, thạc sĩ các chuyên ngành y học (có bằng tốt nghiệp đại học là bác sĩ), bác sĩ chuyên khoa cấp I: 03 lần mức lương cơ sở/người/tháng; c) Bác sĩ chuyên khoa cấp II, tiến sĩ y học: 05 lần mức lương cơ sở/người/tháng; d) Giáo sư y học, Phó Giáo sư y học: 07 lần mức lương cơ sở/người/tháng. đ) Đối với các bác sĩ công tác tại vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn ngoài mức hỗ trợ được hưởng theo quy định tại Điều này còn được hưởng thêm mức hỗ trợ 0,5 lần mức lương cơ sở/người/tháng. e) Đối với bác sĩ đang trong thời gian được cử đi đào tạo, bồi dưỡng từ 03 tháng trở lên và được hưởng nguyên lương thì không được hưởng chính sách hỗ trợ thu nhập hàng tháng tương ứng với thời gian được cử đi đào tạo, bồi dưỡng. f) Đối với bác sĩ trong thời gian được cử đi đào tạo, bồi dưỡng từ 03 tháng trở lên nhưng vẫn thường xuyên tham gia công	- Bỏ khoản 2, lý do: Chính sách hỗ trợ thu nhập hàng tháng của Nghị quyết mới áp dụng chung một mức hưởng, không phân hệ điều trị, hệ dự phòng và bác sĩ làm công tác quản lý. - Bỏ sung điểm e, điểm f để quy định cụ thể việc hưởng chế độ hỗ trợ thu nhập hàng tháng đối với bác sĩ trong thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng, lý do: Thực tế hiện có một số công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng hình thức online, học ngoài giờ hành chính, thời gian nghỉ hè, ôn thi vẫn tham gia
---	--	--

	tác (có từ 15 ngày làm việc trở lên trong một tháng) ngoài việc được hưởng nguyên lương và chế độ phụ cấp theo quy định còn được hưởng chính sách hỗ trợ thu nhập hàng tháng theo quy định tại Điều này; đồng thời sẽ không được hưởng kinh phí hỗ trợ thêm hàng tháng trong thời gian tham gia đào tạo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị quyết này. 2. Bác sĩ chuyên khoa cấp I, thạc sĩ các chuyên ngành y học trở lên tại các cơ sở y tế, cơ sở giáo dục, đào tạo đến chuyển giao kỹ thuật hoặc được biệt phái, tăng cường đến hỗ trợ công tác chuyên môn cho các đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh được hưởng mức hỗ trợ như sau: a) Được hưởng chính sách hỗ trợ thu nhập hàng tháng theo quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d, điểm đ khoản 1 Điều này. b) Hỗ trợ kinh phí chỗ ở: 200.0000 đồng/ngày. c) Hỗ trợ kinh phí đi lại: Theo quy định.	công tác, vì vậy cần quy định cụ thể chế độ đãi ngộ đối với các đối tượng này. - Bổ sung khoản 2 (điều chỉnh nội dung Điều 9 Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND)
Điều 8. Trách nhiệm và nghĩa vụ		Điều 8 Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND đã được bãi bỏ tại điều 2 Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND.
Điều 9. Chính sách đãi ngộ đối với chuyên gia, cán bộ chuyên khoa đầu ngành Cán bộ chuyên gia, chuyên khoa đầu		Nội dung Điều 9 Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND được chỉnh sửa, quy định tại khoản 02 Điều 7 của Nghị quyết mới.

ngành khi đến chuyển giao kỹ thuật mới cho các đơn vị y tế được hưởng chính sách hỗ trợ như sau: 1. Tiền vé máy bay khứ hồi hạng phổ thông (trả theo hóa đơn tài chính). 2. Kinh phí chỗ ở: Là khách sạn (trả theo hóa đơn tài chính).		
Điều 10. Chế độ đào tạo 1. Đào tạo ở trong nước a) Đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức. Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan, đơn vị trong ngành Y tế Bình Phước được cử đi đào tạo bác sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I, thạc sĩ y học, bác sĩ chuyên khoa cấp II, tiến sĩ y học được hỗ trợ toàn bộ học phí theo quy định của nhà trường, đồng thời hàng tháng được hỗ trợ thêm một khoản kinh phí như sau: - Đào tạo trình độ bác sĩ (đại học): Hỗ trợ 0,7 lần mức lương cơ sở/tháng; - Đối với đào tạo trình độ bác sĩ chuyên khoa cấp I và thạc sĩ y học: Hỗ trợ 1,3 lần mức lương cơ sở/tháng; - Đối với đào tạo trình độ bác sĩ chuyên khoa cấp II và tiến sĩ y học: Hỗ trợ 2,0 lần mức lương cơ sở/tháng; - Đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo bác sĩ, bác sĩ chuyên	Điều 8. Chế độ đào tạo bác sĩ 1. Đào tạo ở trong nước a) Đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các cơ sở y tế công lập được cử đi đào tạo bác sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I, thạc sĩ y học (có bằng tốt nghiệp đại học là bác sĩ), bác sĩ chuyên khoa cấp II, tiến sĩ y học được hỗ trợ toàn bộ học phí theo quy định của nhà trường, đồng thời hàng tháng được hỗ trợ thêm một khoản kinh phí như sau: - Đào tạo trình độ bác sĩ (đại học): Hỗ trợ 0,7 lần mức lương cơ sở/tháng; - Đối với đào tạo trình độ bác sĩ chuyên khoa cấp I và thạc sĩ các chuyên ngành y học (có bằng tốt nghiệp đại học là bác sĩ): Hỗ trợ 1,3 lần mức lương cơ sở/tháng; - Đối với đào tạo trình độ bác sĩ chuyên khoa cấp II và tiến sĩ y học: Hỗ trợ 2,0 lần mức lương cơ sở/tháng; - Đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo bác sĩ, bác sĩ chuyên	

khoa cấp I, thạc sĩ y học, bác sĩ chuyên khoa cấp II, tiên sĩ y học tại các cơ sở đào tạo ngoài công lập thì được hỗ trợ 30% mức học phí đã đóng. b) Đối tượng là những sinh viên đang theo học bác sĩ hệ chính quy tại các trường đại học. Sinh viên đang theo học bác sĩ hệ chính quy có nguyện vọng về Bình Phước công tác, cam kết phục vụ tại tỉnh ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo, được hỗ trợ toàn bộ học phí theo quy định của nhà trường, đồng thời hàng tháng được hỗ trợ 2,0 lần mức lương cơ sở/người/tháng. c) Các đối tượng đào tạo bác sĩ theo địa chỉ sử dụng Đối tượng được cử đi đào tạo theo địa chỉ sử dụng, cam kết phục vụ tại tỉnh ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo được hỗ trợ toàn bộ học phí theo quy định của nhà	khoa cấp I, thạc sĩ các chuyên ngành y học (có bằng tốt nghiệp đại học là bác sĩ), bác sĩ chuyên khoa cấp II, tiên sĩ y học tại các cơ sở đào tạo ngoài công lập thì được hỗ trợ 30% mức học phí đã đóng. b) Đối tượng là sinh viên ngành y đa khoa hệ chính quy (6 năm) đang học tại các Trường Đại học công lập đào tạo khối ngành sức khỏe trên toàn quốc, các đối tượng đã tốt nghiệp phổ thông trung học có nguyện vọng tham gia đào tạo bác sĩ đa khoa chính quy (06 năm) cam kết phục vụ tại tỉnh ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo sau khi tốt nghiệp: Được hỗ trợ toàn bộ học phí theo quy định của nhà trường, đồng thời hàng tháng được hỗ trợ 2,0 lần mức lương cơ sở/người/tháng nhưng không quá 10 tháng/01 năm. Cơ quan, đơn vị có nhu cầu tiếp nhận sinh viên ngành y đa khoa phải bố trí công tác cho bác sĩ sau khi tốt nghiệp; trường hợp không bố trí được vị trí công tác phải hoàn trả kinh phí đào tạo vào ngân sách nhà nước.	- Làm rõ thêm đối tượng tham gia đào tạo, thời gian hưởng hộ trợ; - Bổ sung thêm trách nhiệm của cơ quan, đơn vị. - Bỏ điểm c, lý do: việc đào tạo theo địa chỉ sử dụng hiện không còn phù hợp và được thay bằng các hình thức như đào tạo theo đặt hàng, đấu thầu...
--	--	---

trường.

2. Đào tạo ở nước ngoài

Tùy theo đối tượng, được hỗ trợ kinh phí đi học như sau:

a) Người được cử đi học tập trung toàn khóa ở nước ngoài phải tự túc toàn bộ kinh phí đi học (không được các tổ chức, cá nhân tài trợ) thì được hỗ trợ:

Hỗ trợ 100% học phí và các chi phí bắt buộc phải nộp cho cơ sở đào tạo; tiền sinh hoạt phí hàng tháng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 144/2007/TTLT-BTC-BGDDT-BNG ngày 05 tháng 12 năm 2007 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao hướng dẫn chế độ, cấp phát và quản lý kinh phí đào tạo lưu học sinh Việt Nam nước ngoài bằng nguồn vốn Ngân sách nhà nước; Thông tư liên tịch số 206/2010/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 15 tháng 12 năm 2010 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 144/2007/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 05 tháng 12 năm 2007; bảo hiểm y tế tối thiểu bắt buộc trong thời gian đào tạo ở nước ngoài; làm thủ tục xuất, nhập cảnh; tiền vé máy bay (hạng vé phổ thông) hoặc tiền vé xe đi từ Việt Nam đến nơi học tập và ngược lại (một lượt đi về cho cả khóa

2. Đào tạo ở nước ngoài

Tùy theo đối tượng, được hỗ trợ kinh phí đi học như sau:

a) Người được cử đi học tập trung toàn khóa ở nước ngoài phải tự túc toàn bộ kinh phí đi học (không được các tổ chức, cá nhân tài trợ) thì được hỗ trợ:

- Hỗ trợ 100% học phí và các chi phí bắt buộc phải nộp cho cơ sở đào tạo; tiền sinh hoạt phí hàng tháng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 144/2007/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 05 tháng 12 năm 2007 của liên Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao hướng dẫn chế độ, cấp phát và quản lý kinh phí đào tạo lưu học sinh Việt Nam nước ngoài bằng nguồn vốn Ngân sách nhà nước, Thông tư liên tịch số 206/2010/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 15 tháng 12 năm 2010 của liên Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao sửa đổi, bổ sung Thông tư Liên tịch số 144/2007/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 05 tháng 12 năm 2007; bảo hiểm y tế tối thiểu bắt buộc trong thời gian đào tạo ở nước ngoài; làm thủ tục xuất, nhập cảnh; tiền vé máy bay (hạng vé phổ thông) hoặc tiền vé xe đi từ Việt Nam đến nơi học tập

học); dịch vụ phải trả cho tổ chức thực hiện dịch vụ du học có liên quan. Những người chưa đủ điều kiện về ngoại ngữ thì sẽ được học khóa đào tạo tập trung từ 06 tháng đến 12 tháng để đạt yêu cầu ngoại ngữ của cơ sở đào tạo ở nước ngoài. b) Người được cử đi học tập trung toàn khóa ở nước ngoài và được các tổ chức, cá nhân tài trợ một phần kinh phí thì phần kinh phí còn lại được hỗ trợ theo điểm a, khoản này; c) Người được cử đi học tập trung toàn khóa ở nước ngoài và được các tổ chức, cá nhân tài trợ 100% học bổng thì được hỗ trợ 20% tiền sinh hoạt phí hàng tháng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 144/2007/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 05 tháng 12 năm 2007 của liên Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao hướng dẫn chế độ, cấp phát và quản lý kinh phí đào tạo lưu học sinh Việt Nam ở nước ngoài bằng nguồn vốn Ngân sách nhà nước; Thông tư liên tịch số 206/2010/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 15 tháng 12 năm 2010 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 144/2007/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 05 tháng 12 năm 2007; d) Người được cử đi học theo phương thức đào tạo ở nước ngoài kết hợp một	và ngược lại (một lượt đi về cho cả khóa học); dịch vụ phải trả cho tổ chức thực hiện dịch vụ du học có liên quan. Những người chưa đủ điều kiện về ngoại ngữ thì sẽ được học khóa đào tạo tập trung từ 06 tháng đến 12 tháng để đạt yêu cầu ngoại ngữ của cơ sở đào tạo ở nước ngoài. b) Người được cử đi học tập trung toàn khóa ở nước ngoài và được các tổ chức, cá nhân tài trợ một phần kinh phí thì phần kinh phí còn lại được hỗ trợ theo điểm a, khoản này. c) Người được cử đi học tập trung toàn khóa ở nước ngoài và được các tổ chức, cá nhân tài trợ 100% học bổng thì được hỗ trợ 20% tiền sinh hoạt phí hàng tháng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 144/2007/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 05 tháng 12 năm 2007 của liên Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao hướng dẫn chế độ, cấp phát và quản lý kinh phí đào tạo lưu học sinh Việt Nam ở nước ngoài bằng nguồn vốn Ngân sách nhà nước, Thông tư liên tịch số 206/2010/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 15 tháng 12 năm 2010 của liên Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 144/2007/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 05 tháng 12 năm 2007. d) Người được cử đi học theo phương	
---	---	--

phần thời gian học tập trung ở trong nước: Trong thời gian học ở trong nước nếu không được học bằng đại học thì được hưởng cơ chế, chính sách đào tạo ở trong nước theo quy định hiện hành. Thời gian đi học ở nước ngoài, tùy theo đối tượng, được thanh toán theo quy định tại điểm a hoặc điểm b hoặc điểm c khoản này. <i>*Các khoản kinh phí nêu trên, trong thời gian học, người đi học được tạm ứng; thanh toán sau khi kết thúc khóa đào tạo về nhận công tác tại tỉnh Bình Phước.</i>	thức đào tạo ở nước ngoài kết hợp một phần thời gian học tập trung ở trong nước: Trong thời gian học ở trong nước nếu không được học bằng đại học thì được hưởng cơ chế, chính sách đào tạo ở trong nước theo quy định hiện hành. Thời gian đi học ở nước ngoài, tùy theo đối tượng, được thanh toán theo quy định tại điểm a hoặc điểm b hoặc điểm c khoản này. <i>*Các khoản kinh phí tại Điều này trong thời gian học, người đi học được tạm ứng; thanh toán sau khi kết thúc khóa đào tạo về nhận công tác tại tỉnh Bình Phước.</i>	- Quy định các đối tượng được cử đi đào tạo trong nước và ngoài nước được tạm ứng kinh phí để chi trả học phí và các chi phí khác trong thời gian tham gia đào tạo để khuyến khích, tạo điều kiện cho người học.
Điều 11. Thẩm quyền quyết định các đối tượng được cử đi đào tạo Ngành Y tế có trách nhiệm tổng hợp, phối hợp đơn vị liên quan tham mưu triển khai theo đúng quy định pháp luật hiện hành.	Điều 9. Thẩm quyền quyết định các đối tượng được cử đi đào tạo Ngành Y tế có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham cấp có thẩm quyền quy định cụ thể.	Nội dung không thay đổi.
Điều 12. Quy trình tuyển chọn 1. Đối với các đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức: Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ban hành quyết định hoặc đề nghị Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức đi ôn, dự tuyển và đi đào tạo theo đúng thẩm quyền quy định tại Điều 11 Quy định này.		Nghị quyết mới không quy định nội dung này, nội dung này ngành Y tế tham mưu theo Điều 9 sau khi Nghị quyết được ban hành.

2. Đối với các đối tượng là những sinh viên đang theo học bác sĩ hệ chính quy tại các Trường Đại học Y Dược, Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. 3. Đối với các đối tượng đã tốt nghiệp phổ thông trung học có nguyện vọng tham gia đào tạo bác sĩ chính quy theo địa chỉ sử dụng Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. (Trong trường hợp quy định của Trung ương có sự thay đổi, ngành Y tế có trách nhiệm cập nhật, phối hợp với các đơn vị liên quan kịp thời báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh cho phù hợp).		
Điều 13. Đền bù chi phí đào tạo 1. Việc đền bù kinh phí đào tạo thực hiện theo Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. 2. Ngoài mức đền bù kinh phí đào tạo theo quy định tại khoản 1 Điều này, các đối tượng còn phải bồi thường gấp 03 lần kinh phí hỗ trợ hàng tháng nếu không phục vụ tại tỉnh như cam kết.	Điều 10. Đền bù chi phí đào tạo 1. Trường hợp tự ý bỏ học, không học hết chương trình, bị kỷ luật buộc thôi học; không tốt nghiệp khóa học hoặc tốt nghiệp trễ 01 năm theo chương trình học của trường phải bồi hoàn gấp 05 (năm) lần số tiền đã được hỗ trợ. 2. Trường hợp đã tốt nghiệp nhưng không về công tác theo cam kết hoặc không chấp hành sự phân công của cấp có thẩm quyền sau khi tốt nghiệp phải bồi hoàn gấp 05	- Quy định cụ thể về các trường hợp và mức đền bù chi phí đào tạo.

	(năm) lần số tiền đã được hỗ trợ. 3. Trường hợp nhận công tác nhưng thời gian công tác không đủ thời gian đã cam kết hoặc bị kỷ luật buộc thôi việc thì phải bồi hoàn số tiền đã được hỗ trợ tương ứng với tỷ lệ thời gian cam kết phục vụ trừ đi thời gian đã công tác.	
Điều 14. Tổng kinh phí thực hiện Khái toán tổng kinh phí thực hiện thu hút, đãi ngộ và đào tạo phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 - 2025 và định hướng đến năm 2030 là: 191.161.400.000 đồng (<i>một trăm chín mươi một tỷ, một trăm sáu mươi một triệu, bốn trăm nghìn đồng</i>), trong đó: 1. Chi học phí đào tạo đại học, sau đại học: 38.778.000.000 đồng; 2. Chi cho thu hút bác sĩ: 18.500.000.000 đồng; 3. Chi hỗ trợ hàng tháng trong thời gian đi đào tạo: 16.680.000.000 đồng; 4. Chi hỗ trợ hàng tháng đối với bác sĩ đang công tác: 117.203.400.000 đồng.		Nghị quyết mới không quy định nội dung này
Điều 15. Kinh phí bố trí thực hiện 1. Nguồn chi sự nghiệp y tế hàng năm theo phân cấp ngân sách. 2. Nguồn chi sự nghiệp đào tạo khác của ngân sách tỉnh. 3. Nguồn thu sự nghiệp của các đơn vị	Điều 11. Kinh phí bố trí thực hiện 1. Nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách. 2. Nguồn thu sự nghiệp của các cơ sở y tế công lập. 3. Nguồn xã hội hóa do các cá nhân tự	- Sửa đổi Điều 11 để phù hợp với tình hình thực tế nguồn kinh phí các cơ quan, đơn vị.

được giao tự chủ kinh phí. 4. Nguồn xã hội hóa do các cá nhân tự đóng góp và nguồn thu khác (nếu có).	đóng góp và nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).	
Điều 16. Điều khoản chuyển tiếp Đối với những đối tượng đang được hưởng chính sách đào tạo theo Nghị quyết số 17/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước quy định chính sách khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng và thu hút nhân lực chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Bình Phước nhưng đến thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì được hưởng các chính sách theo quy định của Nghị quyết này./.	Điều 12. Điều khoản chuyển tiếp Đối với những đối tượng đang được hưởng chính sách theo Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 - 2025 và định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định về chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 - 2025 và định hướng đến năm 2030 ban hành kèm theo theo Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh nhưng đến thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì được hưởng các chính sách theo quy định của Nghị quyết này./.	- Sửa đổi Điều 12 để thuận lợi cho việc triển khai thực hiện.